

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 29/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Tùng và bà Trần Thị Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/TLST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Văn D, sinh ngày 30/12/1982, tại huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang;

ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn H, xã Hà L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông: Ma Công N, sinh năm 1958; con bà: Lý Thị Ẻ, sinh năm 1960; vợ: Quan Thị V, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2005;

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 06/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (tại Bản án số 17/2019/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2020, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/3/2018, bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 95/QĐ-XPVPHC), chấp hành xong ngày 07/5/2018.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người bào chữa của bị cáo Lý Văn D: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có

mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Triệu Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã Hà L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Anh La Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Nà N, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Ông Ma Công N, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn H, xã Hà L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Ma Công Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Nà P, xã Tân M, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2022, Lý Văn D (đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích) gặp Triệu Văn T, La Văn D và Ma Công Đ tại quán bán hàng tạp hóa của chị Lý Thị N thuộc thôn H, xã Hà L, huyện Chiêm H. Trong quá trình ngồi uống nước, D nói "*Anh em có làm tý không*" ý D rủ mọi người đánh bạc, thì được T và D đồng ý, còn Đ nói không có tiền nên không tham gia. Sau đó D cùng D, T và Đ vào nhà ông Ma Công N, trú tại thôn H, xã Hà L (là bố đẻ của D), cách đó khoảng 50m để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Khi đến nơi không có ai ở nhà, D, T và Đ cùng ngồi xuống chiếu của gia đình ông N đã trải sẵn ở nền nhà (gian giữa), còn D tự đi cắt 04 quân bạc bằng tre kích thước (01 x 1,5cm) một mặt được bôi đen và lấy 01 bát sứ màu trắng có hoa văn (loại bát ăn cơm), 01 đĩa sứ màu trắng của gia đình ông N rồi mang vào ngồi xuống chiếu cùng D, T đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, còn Đ ngồi xem khoảng 15 phút thì đi ra ngoài. Quá trình đánh bạc T là người xóc cái cho mọi người đánh bạc và trực tiếp đặt tiền cược cùng tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc các đối tượng thống nhất và quy ước như sau: Người xóc cái cho 04 quân bạc vào đĩa sứ, úp bát lên và xóc nhiều lần rồi đặt xuống để những người tham gia đánh bạc đặt tiền cược ở bên chẵn hoặc bên lẻ do người chơi lựa chọn. Sau khi đặt tiền cược xong sẽ tiến hành mở bát để xác định chẵn - lẻ, nếu 04 quân bạc màu trắng hoặc 04 quân bạc màu đen hoặc có 02 quân bạc màu trắng, 02 quân bạc màu đen là chẵn, thì người đặt tiền cược bên chẵn thắng bạc, nếu có 03 quân bạc màu trắng, 01 quân màu đen hoặc ngược lại thì tính là lẻ thì người đặt cược bên lẻ thắng bạc; mỗi ván đặt cược từ 10.000đ trở lên. Khoảng 19 giờ cùng ngày trong khi D, D và T đang đánh bạc thì tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa kiểm tra phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 (một) bát sứ, 01 (một) đĩa sứ, 04 (bốn) quân bạc, 01 (một) chiếu nhựa và số tiền 310.000đ (*ba trăm mười nghìn đồng*) tại chiếu bạc và Triệu Văn T tự nguyện giao nộp 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*) sử dụng đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được số tiền bị cáo Lý Văn D cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Lý Văn D sử dụng 100.000 đồng; La Văn D sử dụng số tiền 180.000 đồng và Triệu Văn T sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép là **380.000đ** (*Ba trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSCH ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn D phạm tội “Đánh bạc”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo Lý Văn D từ 06 tháng đến tháng 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân bạc bằng tre, kích thước (01 x 1,5) cm; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát sứ màu trắng có hoa văn, loại bát ăn cơm, 01 chiếu nhựa cũ đã qua sử dụng, kích thước (1,9 x 02) m.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 380.000 đồng bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có con nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo, có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân

huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2022, tại nhà ở của ông Ma Công N, thuộc thôn H, xã Hà L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lý Văn D (đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích), có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, cá cược được thua bằng tiền cùng các đối tượng Triệu Văn T và La Văn D. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc là 380.000đ (*Ba trăm tám mươi nghìn đồng*), trong đó Lý Văn D sử dụng 100.000đ để đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ và cũng là nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/3/2018, bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng và có 01 tiền án, ngày 06/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do vậy, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án là tình tiết định tội, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, không có khả năng thi hành án. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với quân bạc bị cáo sử dụng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với bát sứ, đĩa sứ và chiếu nhựa bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc là tài sản của ông Ma Công N, ông N không biết bị cáo sử dụng đánh bạc. Tại phiên tòa ông N không yêu cầu trả lại, đề nghị tiêu hủy, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của La Văn D và Triệu Văn T quá trình điều tra xác định: Nhân thân Triệu Văn T, ngày 19/11/2019 bị TAND huyện Chiêm Hóa xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 27/9/2020, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 70 BLHS, tính đến thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc ngày 04/01/2022 thì T đã được xóa án tích; đối với La Văn D chưa có tiền án, tiền sự; số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với ông Ma Công N, quá trình bị cáo và các đối tượng sử dụng nhà ở của mình để đánh bạc, ông N không biết nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Lý Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- *Xử phạt:* Bị cáo Lý Văn D 07 (bảy) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 quân bạc bằng tre, kích thước (01 x 1,5) cm; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bát sứ màu trắng có hoa văn, loại bát ăn cơm; 01 chiếu nhựa cũ đã qua sử dụng, kích thước (1,9 x 02) m;

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc là 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng);

Số tiền tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, Công an huyện Chiêm Hóa đã chuyển vào tài khoản: 3591.0.1065091.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa mở tại kho bạc Nhà nước Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang theo ủy nhiệm chi ngày 25/4/2022.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Bị cáo Lý Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thanh Tùng

Trần Thị Hương

Hoàng Mạnh Tuấn

